

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2023/HSST

Ngày 17 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phùng Hải Thủy;
- Ông Nguyễn Thanh Tùng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thúy Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:** Ông Trần Công Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (Địa chỉ: Số 45 Lê Lợi, thành phố Đông Hà), xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/2022/TLST-HS ngày 30/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 05/01/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Đăng Ph, sinh ngày 15/8/1982, tại: tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: Khu phố T, Phường R, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đăng T, sinh năm 1954 và bà Lê Thị Thanh Th, sinh năm 1953; Gia đình có 04 anh, em, bị cáo là con thứ hai; Vợ Trần Thị L (Đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2017 (Hiện đang sống với mẹ tại tỉnh Thái Bình).

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 24/9/2012, Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên- Huế, xử phạt Nguyễn Đăng Ph 01 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Ngày 28/12/2012, Ph chấp hành xong án phạt tù, hiện đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/11/2022 sau đó chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa

* **Bị hại:**

- Anh Phạm Thành T, sinh năm: 1989; địa chỉ: Khu phố E, phường Đông Th, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Phan Văn H, sinh năm: 1992; địa chỉ: Thôn Phú K, xã Hải Ph, huyện Hải L, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Lê Thị Thanh Th, sinh năm 1953; địa chỉ: Khu phố T, phường R, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để trả nợ nên Nguyễn Đăng Ph nảy sinh ý định dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt xe mô tô của anh Phạm Thành T; địa chỉ Khu phố E, phường Đông Th, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị (Sau đây viết tắt là: anh T) và anh Phan Văn H; địa chỉ thôn Phú K, xã Hải Ph, huyện Hải L, tỉnh Quảng Trị (Sau đây viết tắt là: anh H) rồi đưa đi cầm cố lấy tiền trả nợ, cụ thể:

Khoảng 16 giờ 00, ngày 30/5/2022, Ph điện thoại cho anh T để mượn xe mô tô biển kiểm soát (Sau đây viết tắt là: BKS) 74L1-156.01 của anh T “Đề về nhà giải quyết công việc” thì anh T đồng ý nên nói với Ph “Đến công trường Vincom; địa chỉ Khu phố L, phường Đông L, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, gặp anh Q để lấy xe”. Sau khi lấy được xe, đến khoảng 20 giờ ngày 31/5/2022, Ph đưa đến cầm cố tại tiệm cầm đồ của ông Phan Văn Đ; địa chỉ Khu phố A, Phường S, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị (Sau đây viết tắt là: ông Đ), với số tiền 10.000.000 đồng, số tiền cầm cố được, Ph đã dùng để trả nợ.

Ngày 14/6/2022, anh T gửi đơn tố giác Ph đến Công an phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Khoảng 14 giờ ngày 02/6/2022, Ph gọi điện cho anh H mượn xe mô tô của anh H “Đề đi xử lý công việc”, anh H đồng ý. Theo chỉ dẫn, Ph đến công trường Vincom gặp anh H để lấy xe mô tô BKS 74F1-354.40. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, Ph đưa đến cầm cố tại tiệm cầm đồ của ông Đ, với số tiền 10.000.000 đồng, số tiền cầm cố được, Ph đã dùng để trả nợ.

Ngày 13/6/2022, anh H gửi đơn tố giác Ph đến Công an phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Sau khi sự việc xảy ra, Ph đã bỏ trốn khỏi địa phương; Ngày 14/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị ra Quyết định truy nã đối với Ph. Ngày 04/11/2022, Ph đã đến Công an thị xã Quảng Trị để đầu thú.

1. Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô BKS 74F1-354.40.

2. Kết luận định giá tài sản: Tại Bản kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐGTS ngày 26/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, kết luận:

- Trị giá còn lại còn của chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision biển kiểm sát 74L1-156.01, tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 9.150.000 đồng;

- Trị giá còn lại còn của chiếc xe mô tô hiệu Honda Blade biển kiểm sát 74F1-354.40, tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 16.014.927 đồng;

3. Cáo trạng truy tố: Bản Cáo trạng số 06/CT-VKSĐH, ngày 29/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, truy tố bị cáo Nguyễn

Đặng Ph về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

4. Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng Ph, phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù.
- Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[I] Hoạt động tố tụng:

Quá trình điều tra- Truy tố- Xét xử, Cơ quan tiến hành tố tụng- Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng hình sự trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử; Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Bà Lê Thị Thanh Th) không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với Cơ quan tiến hành tố tụng- Người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[II] Nội dung vụ án:

(1) Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đăng Ph khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản là xe mô tô mà bị cáo đã thực hiện như nội dung Bản cáo trạng số 06/CT-VKSDH Đông Hà, ngày 29/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, truy tố bị cáo. Lời khai nhận tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đó là: Tin báo tội phạm và kết quả giải quyết tin báo tội phạm, lời khai của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ nên có đủ cơ sở để khẳng định:

Trong các ngày 30/5 và 02/6/2022, lợi dụng mối quan hệ đồng nghiệp, bị cáo Nguyễn Đăng Ph đã nói dối với anh T và anh H cần mượn xe sử dụng. Tin lời nói của Ph là thật nên anh T và anh H đã “tự nguyện” giao xe mô tô thuộc quyền sở hữu của mình cho Ph, nhận được tài sản (xe mô tô) Ph chiếm đoạt (Đưa đi cầm cố lấy tiền xử lý công việc cá nhân), cụ thể: Chiếm đoạt xe mô tô 74L1-156.01 của anh T vào lúc 16 giờ 15 phút, ngày 30/5/2022 và chiếm đoạt xe mô tô BKS 74F1-354.40 của anh H vào lúc 14 giờ 45 phút ngày 02/6/2022, cùng địa điểm Khu phố L, phường Đông L, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Trị giá tài sản mỗi lần Ph chiếm đoạt được đều trên 2.000.000 đồng, tổng trị giá tài sản 02 lần Ph chiếm đoạt là 25.164.927 đồng nên hành vi nêu trên Nguyễn Đăng Ph đã phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự an ninh ở địa phương nên phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm.

(2) Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong vụ án này, Hội đồng xét xử thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đăng Ph đã 02 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt, trị giá tài sản mỗi lần chiếm đoạt được trên 2.000.000 đồng nên Ph phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh T, khắc phục hậu quả cho anh H và đầu thú nên phải áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tội phạm mà Ph gây ra trong vụ án này. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu nên việc không áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội; ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Để đáp ứng nhiệm vụ chính trị trên địa bàn thành phố Đông Hà, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ và cần thiết.

Thời gian bị cáo bị bắt tạm giam được tính vào thời hạn chấp hành án; Để đảm bảo thi hành án cần tạm giam bị cáo 45 ngày.

- Đối với hành vi “*Nhận tài sản cầm cố*” của ông Đ, thấy: Ông Đ đã 02 lần nhận cầm cố xe mô tô từ Ph nhưng Ông không biết những tài sản đó do Ph phạm tội mà có và Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đông Hà đã có văn bản đề nghị Công an thị xã Quảng Trị xử lý hành đối với ông Đức về hành vi “*Nhận cầm cố tài sản thuộc sở hữu của người khác nhưng không có giấy ủy quyền hợp lệ của người đó cho người mang tài sản đi cầm cố*” nên Hội đồng xét xử không xem xét.

(3) Về vật chứng vụ án:

- Chiếc điện thoại di động Ph sử dụng làm phương tiện phạm tội (Liên lạc với anh T và Anh H) đã hư hỏng và không còn giá trị sử dụng nên Ph đã vứt bỏ (Theo lời khai của Ph); Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ để truy tìm nhưng không có kết quả nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Chiếc xe mô tô xe mô tô mô tô BKS 74F1-354.40 thuộc quyền sở hữu của anh H, Cơ quan điều tra đã trả lại anh H là có căn cứ.

(4) Về trách nhiệm dân sự:

- Anh H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, anh T đã được bồi thường theo yêu cầu và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Tại phiên tòa, bà Th khai nhận: Khoản tiền Bà trực tiếp bồi thường cho anh T và chuộc xe từ ông Đ đều thuộc quyền sở hữu của Ph (Ph nhờ Bà cất giữ từ

trước), Bà chỉ thực hiện theo yêu cầu của Ph và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

(5) Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đăng Ph**, phạm tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52 và điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt,

Nguyễn Đăng Ph **18** (*Mười tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ sau đó chuyển tạm giam là ngày 04/11/2022.

2. Về án phí: Áp dụng Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Buộc bị cáo Nguyễn Đăng Ph phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

- Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đông Hà;
- Bị cáo, những người TGTT khác;
- VKSND tỉnh Q.Trị;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Q.Trị;
- Công an thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS thành phố Đông Hà;
- Lưu: Hồ sơ vụ án và Tổ HCTP.

Trần Quốc Huy